

Bản án số: 101/2018/HSST

Ngày: 23/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Lò Thị Chơ
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Đặng Thúy Huê và ông Cầm Văn Tô
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Huê –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị L Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/HSST ngày 03/10/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2018/QĐXXST-HS ngày 9/10/2018 đối với bị cáo:

Trần Đức T. Sinh ngày: 04/10/1979 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đa Q, sinh năm: 1947 (đã chết) và bà Phạm Thị Q, sinh năm: 1949 cùng cư trú tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Có vợ là Lê Thị L, sinh năm: 1980, có 02 con sinh năm 2002 và sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án số 67/2008/HSST ngày 08/07/2008 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 6 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/6/2018, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La cho đến nay; Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị L, sinh năm: 1980; Trú quán: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 26.6.2018 tổ công tác Công an huyện Mai Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 17, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn phát hiện Trần Đức T, sinh năm 1979, trú tại huyện Mai Sơn điều khiển xe máy

nhãn hiệu LonCin màu nâu biển kiểm soát 26F3-9291 đang dừng đỗ xe ở lề đường có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Thấy tổ công tác T đã thả từ tay trái xuống đất 01 gói được gói bên ngoài bằng lớp băng dính màu đen lớp tiếp theo gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong chứa 02 gói đều được gói bằng mảnh giấy bạc, gói thứ nhất chứa 09 viên nén màu hồng, gói thứ hai chứa 10 viên nén màu hồng, tổng là 19 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp. T khai là ma túy mua của 1 người nam giới tên Hạnh trú tại tiểu khu 14, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La với số tiền 600.000 VNĐ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và phương tiện gồm: 01 gói ma túy; 1.600.000 VNĐ tại túi quần sau bên phải T đang mặc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3100 màu đen, kèm 01 sim tại túi quần trước bên phải T đang mặc; tạm giữ 01 xe máy nhãn hiệu LONCIN biển kiểm soát 26F2-9291 do T điều khiển.

Căn cứ lời khai của Trần Đức T, cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ra lệnh khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật, tài liệu đối với Đinh Hồng Hạnh, sinh năm 1973, trú tại tiểu khu 14, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Kết quả phát hiện thu giữ: 01 gói được gói bằng nilon màu trắng lớp tiếp theo là lớp giấy bạc màu trắng bên trong là lớp giấy trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng nghi là heroin trên nóc máy giặt đặt tại cửa ra vào nhà; 10 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng tại vị trí đầu giường ngủ của Đinh Hồng Hạnh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA tại túi quần bên phải của Hạnh đang mặc. 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG tại nóc tủ quần áo trong phòng ngủ của Hạnh. Hạnh khai gói chất bột màu trắng là heroin của Hạnh mục đích tàng trữ để sử dụng.

Quá trình điều tra Trần Đức T khai nhận:

Khoảng 09 giờ ngày 26.6.2018 Trần Đức T nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên đã điện thoại cho Đinh Hồng Hạnh trú tại tiểu khu 14, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn hỏi mua hồng phiến với số tiền 600.000VNĐ nhưng do chưa có tiền nên T nói với Hạnh cho T nợ. Hạnh đồng ý và hẹn T đến khu vực Bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn thuộc tiểu khu 17, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn để giao hồng phiến. T điều khiển xe máy nhãn hiệu LonCin màu nâu biển kiểm soát 26F3-9291 từ nhà đến chỗ hẹn. Đi được khoảng 500m thì gặp Hạnh điều khiển xe máy đi ngược chiều, T điều khiển xe máy quay lại, Hạnh đưa cho T 01 gói được gói bằng băng dính màu đen, T không mở ra kiểm tra mà cầm gói hồng phiến vừa mua ở tay trái rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Trên đường đi thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Ngày 26.6.2018 cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tính, trích rút mẫu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của Trần Đức T và Đinh Hồng Hạnh. Kết quả:

Tổng khối lượng 19 viên nén màu hồng, một mặt mỗi viên đều có ký hiệu “WY” thu giữ khi bắt quả tang Trần Đức T là 1,91 gam, trích rút 0,49 gam (05 viên) ký hiệu M1 làm mẫu giám định.

Khối lượng chất bột trắng nén màu trắng thu giữ khi khám xét đối với Đinh Hồng Hạnh là 0,03gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M2 làm mẫu giám định.

Ngày 04.7.2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 827/KLMT, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,49 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là chất ma túy; Loại chất heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,03 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,91 gam loại Methamphetamine và 0,03 gam loại Heroine.”

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số: 86/CT-VKSMS 02/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Trần Đức T với nội dung: Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn để xét xử đối với bị cáo Trần Đức T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Qua tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 2, khoản 3 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Đức T từ 24 tháng đến 30 tháng tù giam.

Phạt bổ sung bị cáo từ 1.000.000VNĐ đến 2.000.000VNĐ.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ: 1,42 gam methamphetamine; vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu; mảnh giấy gói ma túy ban đầu; mảnh giấy trắng, mảnh nilon, mảnh giấy bạc, bang dính thu giữ khi khám xét Đình Hồng Hạnh.

Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động thu giữ của Trần Đức T.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 xe máy nhãn hiệu Loncin, số khung LLCXGL 320124952, BKS: 26F3-9291; số tiền 1.600.000VNĐ.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Bị cáo Trần Đức T tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Trần Đức T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26.6.2018 T đã mua trái phép 600.000VNĐ Methamphetamine (hồng phiến) mục đích để sử dụng, cùng ngày T bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn bắt quả tang thu giữ 1,91 gam Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo Trần Đức T là hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mai Sơn lập hồi 10 giờ 10 phút ngày 26/6/2018; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn lập hồi 18 giờ 10 phút ngày 26/6/2018, kết luận giám định số 827 ngày 04/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, biên bản hỏi cung đối với Trần Đức T trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Đức T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Với việc Trần Đức T tàng trữ 1,91 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Trần Đức T tại bản cáo trạng số: 86/CT-VKSMS ngày 02/10/2018 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249 BLHS quy định: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

[3] *Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm tăng tệ nạn nghiện chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo,* xét thấy: Bị cáo Trần Đức T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo có đủ năng lực nhận thức trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản tuy đã được xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sẽ được HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa những hành vi tương tự sẽ và đang xảy ra.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, nhưng khi bắt quả tang cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo một số tài sản có giá trị. Do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo với mức hình phạt phù hợp.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 1,42 gam methamphetamine; vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu; mảnh giấy gói ma túy ban đầu; mảnh giấy trắng, mảnh nilon, mảnh giấy bạc, bang dính thu giữ khi khám xét Đình Hồng Hạnh. Xét thấy là chất độc được nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Trần Đức T, bị cáo đã sử dụng để liên lạc trao đổi mua ma túy do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Loncin, số khung LLCXGL 320124952, BKS: 26F3-9291; số tiền 1.600.000VNĐ xét thấy là tài sản chung của gia đình bị cáo, việc bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội chị Lê Thị L không được biết, chị L có đơn xin tài sản để làm phương tiện sinh hoạt chung cho gia đình, do đó không tịch thu sung công quỹ mà cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

[8] *Về nguồn gốc ma túy*: Trần Đức T khai mua của Đinh Hồng Hạnh, tại cơ quan điều tra Hạnh không thừa nhận hành vi bán trái phép ma túy cho T, việc mua bán không ai biết chứng kiến, do đó cơ quan điều tra không có đủ tài liệu để điều tra xử lý đối với Hạnh.

[9] *Các vấn đề khác* : Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,03 gam heroine của Đinh Hồng Hạnh, do khối lượng heroine dưới 0,1 gam, Hạnh khai mục đích tàng trữ để sử dụng, bản thân Hạnh chưa có tiền án, tiền sự do vậy, hành vi của Hạnh chưa đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Hiện Hạnh đang bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại trung tâm giáo dục lao động tỉnh Sơn La.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn tím - trắng, biển kiểm soát 26F2-4458; 02 điện thoại do động thu giữ của Đinh Hồng Hạnh. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Hạnh không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại số tài sản trên cho Hạnh để quản lý và sử dụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 2, khoản 3 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Trần Đức T 30 (ba mươi) tháng tù giam, thời gian thụ hình tính từ ngày 26/6/2018.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 2.000.000VNĐ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ: 1,42 gam methamphetamine; vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu; mảnh giấy gói ma túy ban đầu; mảnh giấy trắng, mảnh nilon, mảnh giấy bạc, bang dính thu giữ khi khám xét Đinh Hồng Hạnh.

Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động thu giữ của Trần Đức T

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 xe máy nhãn hiệu Loncin, số khung LLCXGL 320124952, BKS: 26F3-9291; số tiền 1.600.000VNĐ.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA